**ĐỀ CƯƠNG**

**Sơ kết thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015**

**của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ**

**cán bộ, công chức, viên chức**

 *(Đối với các ban, bộ, ngành, cơ quan, đơn vị ở Trung ương;*

*kèm theo Công văn số 1022-CV/BTCTW, ngày 28/6/2021*

*của Ban Tổ chức Trung ương)*

**-----**

**A. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO, TRIỂN KHAI THỰC HIỆN**

- Ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo; xây dựng chương trình, kế hoạch, hướng dẫn; tuyên truyền, phổ biến, quán triệt triển khai thực hiện...

- Công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

**B. KẾT QUẢ THỰC HIỆN**

**I. Về sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy**

**1. Một số kết quả cụ thể về sắp xếp tổ chức bộ máy***(so sánh tăng, giảm tại thời điểm 30/6/2021 với thời điểm 30/4/2015):*

***1.1. Tổ chức hành chính***

- Số lượng cục, vụ và tương đươngtrực thuộc ban, bộ, ngành, cơ quan, đơn vị ở Trung ương: …, (tăng hoặc giảm) …; số lượng phòng và tương đương trực thuộc ban, bộ, ngành, cơ quan, đơn vị ở Trung ương: …, (tăng hoặc giảm) ….

- Số lượng tổng cục và tương đương: …, (tăng hoặc giảm) …; số lượng cục, vụ và tương đương trực thuộc tổng cục và tương đương: … (tăng hoặc giảm) …; số lượng phòng và tương đương trực thuộc các cụ, vụ trực thuộc tổng cục và tương đương: … (tăng hoặc giảm) ...

***1.2. Đơn vị sự nghiệp công lập***

- Số lượng các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc ban, bộ, ngành, cơ quan, đơn vị ở Trung ương: … (tăng hoặc giảm): …;

- Số lượng các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc cục thuộc ban, bộ, ngành, cơ quan, đơn vị ở Trung ương: … (tăng hoặc giảm): …

- Số lượng các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc tổng cục và tương đương: … (tăng hoặc giảm) …

- Số lượng các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc cục thuộc tổng cục và tương đương: … (tăng hoặc giảm): …

- Số đơn vị sự nghiệp công lập đã thực hiện thay thế trả lương từ ngân sách nhà nước bằng việc trả lương từ nguồn thu sự nghiệp.

**2. Đánh giá kết quả thực hiện**

- Việc tham mưu hoặc ban hành sửa đổi các quy định về tổ chức bộ máy, biên chế trong các văn bản pháp luật hiện hành không thuộc chuyên ngành Luật Tổ chức nhà nước.

- Việc tiếp tục củng cố và nâng cao hoạt động của mô hình quản lý đa ngành, đa lĩnh vực.

- Việc rà soát, sắp xếp, hợp nhất các tổng cục, cục, vụ; việc thực hiện không để cấp phòng trong các đơn vị tham mưu thuộc các cơ quan Trung ương.

- Việc thành lập tổ chức mới (nếu có).

- Việc quy định và triển khai thực hiện phân loại cơ quan hành chính làm cơ sở xác định tổ chức, bộ máy phù hợp với yêu cầu quản lý và nâng cao chất lượng cung ứng các nhu cầu cơ bản, thiết yếu phục vụ nhân dân.

- Việc chuyển những nhiệm vụ mà cơ quan nhà nước không cần thiết trực tiếp thực hiện hoặc thực hiện không có hiệu quả sang cá tổ chức ngoài nhà nước đảm nhận.

- Việc quy định và thực hiện quy định về điều kiện, tiêu chí thành lập, giải thể đơn vị hành chính ở các cấp.

- Việc rà soát, hoàn thiện quy định về kiện toàn tổ chức bộ máy các cơ quan chuyên môn thuộc ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện theo hướng gọn đầu mối, giảm bớt khâu trung gian, quản lý đa ngành, đa lĩnh vực ở địa phương.

- Việc tham mưu xây dựng các văn bản về mô hình chính quyền đô thị và chính quyền nông thôn.

- Việc hoàn thiện quy hoạch mạng lưới đơn vị sự nghiệp công lập theo ngành, lĩnh vực; phân loại đơn vị sự nghiệp để thực hiện các hình thức chuyển đổi phù hợp; việc đẩy mạnh xã hội hóa các đơn vị sự nghiệp công lập có khả năng tự bảo đảm toàn bộ chi phí hoạt động theo hướng tiếp tục đẩy mạnh việc giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tài chính, nhân sự. Công tác kiểm tra, giám sát đối với hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập.

- Những nội dung khác liên quan (nếu có).

**II. Về thực hiện tinh giản biên chế**

**1. Một số kết quả cụ thể về tinh giản biên chế***(so sánh tăng, giảm tại thời điểm 30/6/2021 với thời điểm 30/4/2015):*

***1.1. Biên chế hành chính (gồm biên chế công chức và hợp đồng lao động):***

- Tổng số biên chế thực tế có … người; (tăng hoặc giảm) so với số biên chế được giao năm 2015 là … người (*tỷ lệ …%*); tổng số biên chế được giao năm 2021 giảm so với số biên chế được giao 2015 là … người (*tỷ lệ …%*).

- Về cơ cấu đội ngũ cán bộ, công chức theo: vị trí việc làm, ngạch, trình độ đào tạo, lý luận chính trị, độ tuổi, giới tính, dân tộc (*so sánh tại thời điểm 30/6/2021 với 30/4/2015*).

***1.2. Số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập (biên chế viên chức)***

- Tổng số biên chế viên chức thực tế (*hưởng lương từ ngân sách nhà nước*) có: … (tăng hoặc giảm) so với số biên chế viên chức được giao năm 2015 là: …

- Tổng số biên chế viên chức được giao năm 2021 (*hưởng lương từ ngân sách nhà nước*) có: …; giảm so với số được giao năm 2015 là: …

- Về cơ cấu đội ngũ viên chức theo: chức danh nghề nghiệp, trình độ đào tạo, lý luận chính trị, độ tuổi, giới tính, dân tộc (*so sánh tại thời điểm 30/6/2021 với 30/4/2015*).

- Số lượng biên chế viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập đã chuyển đổi sang cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm và xã hội hóa, thay thế nguồn trả lương từ ngân sách nhà nước bằng việc trả lương từ nguồn thu sự nghiệp.

**2. Đánh giá việc thực hiện tinh giản biên chế**

- Việc xây dựng kế hoạch tinh giản biên chế của các cơ quan, đơn vị từ 2015 - 2021 (trong 7 năm) và thực hiện tinh giản biên chế đến năm 2021.

- Việc quản lý biên chế các cơ quan, đơn vị trong hệ thống chính trị, nhất là đối với lĩnh vực giáo dục - đào tạo và y tế.

- Việc tự cân đối, điều chỉnh trong tổng số biên chế hiện có khi phải thành lập tổ chức mới hoặc được giao nhiệm vụ mới.

- Việc xây dựng, thực hiện đề án vị trí việc làm trong các cơ quan, tổ chức hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập.

- Về thực hiện tuyển dụng công chức, viên chức mới theo các quy định của Đảng và pháp luật của nhà nước*.*

- Việc thực hiện khoán và hỗ trợ kinh phí từ 2017 đến nay đối với các tổ chức xã hội, xã hội - nghề nghiệp.

-Việc thực hiện chuyển đổi số người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập sang cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm và xã hội hóa, thay thế nguồn trả lương từ ngân sách nhà nước bằng việc trả lương từ nguồn thu sự nghiệp.

- Những nội dung khác liên quan (nếu có).

**3. Báo cáo về nguồn kinh phí thực hiện tinh giản biên chế**

**III. Về xây dựng cơ cấu đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý biên chế**

**1. Về xây dựng cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức**

- Đánh giá việc cơ cấu đội ngũ cán bộ, công chức theo ngạch, chức danh nghề nghiệp, vị trí việc làm và trình độ đào tạo phù hợp với chức năng, nhiệm vụ; cơ cấu về nữ, người dân tộc thiểu số.

- Việc tham mưu hoặc ban hành các quy định về hệ thống tiêu chuẩn chức danh, chức vụ công chức, viên chức.

- Việc thực hiện bổ nhiệm các chức danh chuyên gia, chuyên viên cao cấp đối với công chức làm nhiệm vụ nghiên cứu, tham mưu tổng hợp chiến lược ở các bộ, ban, ngành...

- Những nội dung khác liên quan (nếu có).

**2. Về nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý biên chế**

- Việc rà soát các quy định của pháp luật về quản lý biên chế để bảo đảm thống nhất quản lý đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của toàn bộ hệ thống chính trị.

- Việc đổi mới phương thức tuyển dụng, bố trí, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức (*bao gồm cả tuyển chọn lãnh đạo quản lý*); cơ chế đánh giá công chức, viên chức; cải tiến phương thức, quy trình bổ nhiệm, bổ nhiệm lại cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo quản lý.

- Việc tham mưu ban hành quy định về số lượng cấp phó trong các cơ quan, tổ chức của Đảng, nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội từ Trung ương đến địa phương.

- Việc ban hành và thực hiện chính sách thu hút người có tài năng, các chuyên gia trong các ngành, lĩnh vực vào làm việc tại các cơ quan của đảng, đoàn thể và các đơn vị sự nghiệp công lập;

- Tham mưu về quy định, hướng dẫn thực hiện cơ chế khoán kinh phí quản lý hành chính gắn với chế độ tiền thưởng để khuyến khích những người làm việc tốt, hiệu quả.

- Về nâng cao chất lượng công tác bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức gắn với tiêu chuẩn chức danh.

- Những nội dung khác liên quan (nếu có).

**C. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

**I. Ưu điểm và nguyên nhân**

**1. Ưu điểm**

- Về công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Nghị quyết.

**- Về rà soát, sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy.**

**- Về thực hiện tinh giản biên chế và kinh phí thực hiện tinh giản biên chế.**

**- Về cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức găn với nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý biên chế.**

-Những vấn đề, nội dung khác.

**2. Nguyên nhân của ưu điểm**

**II. Hạn chế, bất cập và nguyên nhân**

**1. Hạn chế, bất cập**

- Về công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Nghị quyết.

**- Về rà soát, sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy.**

**- Về thực hiện tinh giản biên chế và kinh phí thực hiện tinh giản biên chế.**

**- Về cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức gắn với nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý biên chế.**

-Những vấn đề, nội dung khác.

**2. Nguyên nhân của hạn chế, bất cập**

**III. Một số bài học kinh nghiệm**

**D. PHƯƠNG HƯỚNG THỜI GIAN TỚI**

**E. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ**

Đề xuất về chủ trương hoặc các nội dung cụ thể để tiếp tục sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức nhằm góp phần nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị.

------------------